

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 03-06-2021

V/v: “Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thu H

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Đ; Ông Đỗ Văn Kh

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai H- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Thủy H -Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 376/2021/TLST-HNGĐ ngày 22/10/2020 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2021/QĐXX-ST ngày 05/4/2021 và quyết định hoãn phiên tòa số 14/2021/QĐST-HNGĐ ngày 05/5/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Như Thảo A**, sinh năm 2000; địa chỉ nơi cư trú: thị trấn Tân P, huyện Đồng Phú, tỉnh Bình Phước, có đơn vắng mặt.

Bị đơn: Ông **Nguyễn Minh B**, sinh năm 1995; địa chỉ nơi cư trú: xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 01/9/2020 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn bà Nguyễn Như Thảo A trình bày:

Bà A và ông Nguyễn Minh B tự nguyện tìm hiểu và chung sống với nhau năm 2019, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh B bỏ bê không quan tâm chăm sóc gia đình, không chịu đi làm, vợ chồng nhiều lần ngồi lại với nhau nói chuyện nhưng không có kết quả, không còn tiếng nói chung, xúc phạm nhau, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, gây gắt. Từ tháng 12 năm 2020 bà A đã về nhà mẹ đẻ sinh sống đến nay. Nay bà A xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không có hạnh phúc do không còn yêu thương nhau, vì vậy bà yêu cầu được ly hôn với ông B.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung là Nguyễn Khả C, sinh ngày 19/8/2019. Tại đơn khởi kiện bà A yêu cầu được nuôi con, yêu cầu Tòa án xem xét về cấp dưỡng nuôi con chung với mức cấp dưỡng là 3.000.000 đồng/tháng đến khi bé Nguyễn Khả C đến 18 tuổi. Tuy nhiên tại bản tự khai ngày 01/6/2021 bà A không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết về cấp dưỡng nuôi con, bà tự thỏa thuận với ông Nhật.

Về tài sản và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn ông Nguyễn Minh B vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án nên không có lời khai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến: Việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015; Nguyên đơn vắng mặt hợp lệ; Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, không có ý kiến về việc giải quyết vụ án là vi phạm quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng Dân sự. Về nội dung vụ án: Cuộc sống chung của bà A, ông B có mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn và kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82 của Luật HNGĐ năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, chấp yêu cầu khởi kiện của bà A; Giao cháu Nguyễn Khả C cho bà A chăm sóc nuôi dưỡng; Áp dụng Điều 244 của Bộ luật tố tụng Dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà A đối với yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 3.000.000đồng. Về tài sản và nợ chung: Bà A không yêu cầu nên không xem xét. Án phí bà A phải chịu theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Đây là vụ án “*Tranh chấp về ly hôn*” do bà Nguyễn Như Thảo A khởi kiện. Bị đơn ông Nguyễn Minh B hiện đang sinh sống tại xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về sự vắng mặt của các đương sự: Nguyên đơn bà Nguyễn Như Thảo A có đơn xin vắng mặt hợp lệ; Bị đơn ông Nguyễn Minh B trong suốt quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tổng đạt đầy đủ các thủ tục tố tụng nhưng ông B vắng mặt không có lý do. Việc ông B không đến Tòa để tham gia tố tụng là đương nhiên từ bỏ quyền, lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ quy định tại Điều 227; Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo thủ tục chung.

[3]. Nội dung vụ án:

[3.1]. Về quan hệ hôn nhân: Bà A và ông B tự nguyện tìm hiểu, yêu thương và chung sống với nhau từ năm 2019, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước, vào sổ đăng ký kết hôn số 48, ngày 02/5/2019.

Căn cứ Điều 8 và Điều 9 của Luật Hôn nhân và Gia đình thì đây là hôn nhân hợp pháp. Do vậy bà A có đơn khởi kiện xin ly hôn với ông B là có căn cứ.

Tình trạng hôn nhân của bà A và ông B: Quá trình giải quyết vụ án Tòa án tiến hành hòa giải để bà A và ông B có cơ hội hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ chung sống với nhau nhưng ông B không hợp tác. Bà A đến nay vẫn giữ nguyên nguyện vọng được ly hôn, vì bà cho rằng cuộc sống chung không hạnh phúc, phát sinh nhiều mâu thuẫn, ông B không đi làm để lo cuộc sống, không quan tâm chăm sóc gia đình, cuộc sống hai người không hòa hợp, không có tiếng nói chung. Đối với bị đơn ông Nguyễn Minh B trong quá trình giải quyết Tòa án đã tiến hành các thủ tục tổng đạt niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng và ông B biết được bà A có yêu cầu ly hôn nhưng ông không đến Tòa án để thể hiện ý chí nguyện vọng hàn gắn gia đình cũng như đảm bảo quyền lợi ích chính đáng của mình. Do vậy, Hội đồng xử căn cứ vào những tài liệu-chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để xem xét. Xét thấy, hôn nhân hạnh phúc được xây dựng trên sự tự nguyện yêu thương, chăm sóc, tôn trọng lẫn nhau và cùng có trách nhiệm chung với gia đình, nhưng trong cuộc sống chung của bà A và ông B có những mâu thuẫn trầm trọng không thể hàn gắn, cuộc sống chung không thể tiếp tục kéo dài vì mục đích hôn nhân không đạt được, bà A đã ra ngoài sống riêng và có nguyện vọng ly hôn, do vậy Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà A.

[3.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà A và ông B có 01 con chung tên Nguyễn Khả C, sinh ngày 19/8/2019. Xét, cháu là con gái, hiện chưa đủ 36 tháng tuổi, cần có sự chăm sóc của người mẹ; ông B không có ý kiến gì về việc bà A nuôi dưỡng con chung. Căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 81 của Luật HN&GD cần giao con cho bà A trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tại đơn khởi kiện bà A yêu cầu ông B cấp dưỡng nuôi con chung với mức 3.000.000 đồng/tháng đến khi con chung 18 tuổi. Tuy nhiên, ngày 01/6/2021 trước khi mở phiên tòa bà A rút yêu cầu này, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Xét đây là sự tự nguyện của bà A, ông B không có ý kiến gì, căn cứ Điều 244 của Bộ luật tố tụng Dân sự Hội đồng xét xử đình chỉ đối với phần cấp dưỡng nuôi con chung.

[3.3]. Về tài sản chung và vay, nợ chung: Không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4].Án phí HNGĐ sơ thẩm: Bà A phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5].Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài có căn cứ, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266, Điều 271 và Điều 273 và Điều 244 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 9, Điều 51 và Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Nguyễn Như Thảo A về “*Tranh chấp ly hôn*”.

1. Về hôn nhân: Chấp nhận cho bà Nguyễn Như Thảo A được ly hôn với ông Nguyễn Minh B (*Giấy chứng nhận kết hôn số 48, ngày 02/5/2019 do Ủy ban nhân dân xã Tiến H, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước cấp*).

2. Về nuôi con chung: Giao con Nguyễn Khả C, sinh ngày 19/8/2019 cho bà Nguyễn Như Thảo A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, các bên đều có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con nếu có căn cứ cho rằng mình hoặc bên kia không đáp ứng được quyền lợi của con.

Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Như Thảo A về việc buộc ông Nguyễn Minh B cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000đồng (*Ba triệu đồng*) đến khi con trưởng thành. Lý do: Bà A rút yêu cầu.

Hậu quả của việc đình chỉ: Đương sự được quyền khởi kiện lại theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu.

3. Về tài sản chung và vay, nợ chung: Không yêu cầu xem xét giải quyết.

4. Án phí hôn nhân sơ thẩm: Bà A phải nộp 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tiền số 0025235 ngày 22/10/2020 của Chi cục Thi hành án thành phố Đồng Xoài.

5. Quyền kháng cáo: Bà A, ông B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày niêm yết tại chính quyền địa phương nơi cư trú theo quy định của pháp luật tố tụng.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Bình Phước;
-VKSND TP. Đồng Xoài;
-Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
-UBND nơi ĐKKH;
-Các đương sự;
-Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA